

Bản án số: 33/2020/HS-ST

Ngày 25/9/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đăng Anh Việt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Miên và ông Võ Minh Khôi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2020/QĐXXST-HS, ngày 11 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Phan Thị Lệ T, tên gọi khác: không, sinh năm 1986 tại Bình Định.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 3, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan C (đã chết) và bà Trần Thị Xuân T; bị cáo có chồng nhưng đã ly hôn; bị cáo có 03 con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2020 (con nhỏ nhất đã cho người khác nhận nuôi theo thủ tục pháp luật quy định).

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2020 đến ngày 10/9/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn là: Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Với lý do bị cáo có thai 18 tuần. Có mặt

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1986.

Trú tại: Làng N, xã Ia N, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ, ngày 04/6/2020, Phan Thị Lệ T nhận được tin nhắn qua điện thoại của Nguyễn Văn H, sinh năm 1986, trú tại: Làng N, xã Ia N, huyện Đ, tỉnh Gia Lai hỏi mua 02 (hai) gói ma túy với giá 1.000.000đ (một triệu đồng) nhưng nợ 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng), T đồng ý bán. T hẹn H đến đường tuyến 4 thuộc tổ dân phố 4, thị trấn Chư Ty, huyện Đ, tỉnh Gia Lai để giao ma túy và lấy tiền. Sau đó, T lấy vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu EAGLE bên trong có chứa 03 (ba) gói ma túy đi ra lề đường tuyến 4 trước cổng nhà trọ của T đứng đợi H với mục đích bán cho H 02 (hai) gói còn 01 (một) gói T sẽ cất giấu nếu có ai mua thì bán. Khi gặp H, do H chỉ có 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) nên T chỉ đồng ý bán cho H 01 gói ma túy. T lấy ra 02 (hai) gói ma túy cầm trên tay và để lại 01 (một) gói ma túy bên trong gói thuốc và đưa cho H. H vừa cầm gói thuốc có chứa ma túy và giao tiền cho T thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ bắt quả tang. Do bị bắt nên T ném 02 (hai) gói ma túy xuống đất ngay dưới chân nơi T đang đứng. Quá trình bắt quả tang Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã thu giữ:

Thu giữ của Nguyễn Văn H:

- 01 (một) gói chất rắn màu trắng có đặc điểm như sau: Gói chất rắn có kích thước (3x0,5)cm được bọc bằng nilon màu trắng, bên trong có chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể (nghĩ là ma túy).

- 01 (một) điện thoại di động, mặt trước màu đen mặt sau màu trắng, có ghi chữ Oppo, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong.

- 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu trắng, bên ngoài có ghi chữ EAGLE.

Thu giữ của Phan Thị Lệ T:

- 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt sau có ghi chữ Nokia, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong.

- 02 (hai) gói chất rắn màu trắng có đặc điểm như sau: Gói chất rắn có kích thước khoảng (3x0,5)cm được bọc bằng nilon màu trắng, hàn kín các đầu, bên trong có chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể (nghĩ là ma túy) nằm sát bên chân trái của Phan Thị Lệ T đang đứng.

- Số tiền 500.000 (năm trăm nghìn Việt Nam đồng) bao gồm: 01 (một) tờ mệnh giá 100.000 đồng và 02 (hai) tờ mệnh giá 200.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số: 462/KLGD, ngày 10/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận:

+ Chất màu trắng, dạng tinh thể trong 01 (một) gói nilon, trong bì thư niêm phong ghi “01” gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0250gam.

+ Chất màu trắng, dạng tinh thể trong 02 (hai) gói nilon, trong bì thư niêm phong ghi “02” gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,1332gam.

Tổng khối lượng ma túy mà Phan Thị Lệ T đã bán và tàng trữ với mục đích để bán là: **0,1582 gam (không phải một năm tám hai gam).**

Tại bản cáo trạng số: 28/CTr-VKS, ngày 10/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Phan Thị Lệ T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đề nghị:

- **Về tội danh:** Đề nghị tuyên bố bị cáo Phan Thị Lệ T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- **Về mức hình phạt:** Áp dụng khoản 1 Điều 251; các Điều 38, 50; các điểm n, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Phan Thị Lệ T: Từ 02 (hai) năm tù đến 03 (ba) năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- **Về xử lý vật chứng của vụ án:** Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) gói nilong, thuộc bì thư ghi “01” và vỏ bao gói, tất cả được niêm phong trong bì công văn Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Gia Lai, có đặc điểm: mặt trước ghi “01”, tại mép dán mặt sau có các hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, nội dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI * PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” và các chữ ký của các ông Lê Thế Thành, Lê Tiến Long, Bùi Sỹ Thà, Lê Văn Thắng.

+ 02 (hai) gói nilong, thuộc bì thư ghi “02” và vỏ bao gói, tất cả được niêm phong trong bì công văn Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Gia Lai, có đặc điểm: mặt trước ghi “02”, tại mép dán mặt sau có các hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, nội dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI * PHÒNG KỸ THUẬT

HÌNH SỰ” và các chữ ký của các ông Lê Thế Thành, Lê Tiên Long, Bùi Sỹ Thà, Lê Văn Thắng.

+ 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu trắng, bên ngoài có ghi EAGLE

Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động, mặt trước màu đen, mặt sau màu trắng có ghi chữ Oppo.

+ 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt sau có ghi chữ Nokia.

+ Số tiền mặt 500.000 đồng Việt Nam, bao gồm: 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng, 02 tờ mệnh giá 200.000 đồng.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, Người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, Người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án bị cáo Phan Thị Lệ T nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 20 giờ, ngày 04/6/2020, Phan Thị Lệ T, trú tại: tổ dân phố 3, thị trấn Chư Ty, huyện Đ tỉnh Gia Lai có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn H và tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để bán, với tổng khối lượng ma túy là 0,1582 gam (không phẩy một năm tám hai gam), loại Methamphetamine thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Phan Thị Lệ T tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ cũng như tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận, hành vi bán và tàng trữ trái phép 0,1582 gam (không phẩy một năm tám hai gam) chất ma túy loại Methamphetamine với mục đích để bán thu lợi của Phan Thị Lệ T đã phạm

vào tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Ma túy là sản phẩm mà Nhà nước độc quyền quản lý và thuộc danh mục cấm lưu thông trên thị trường. Việc mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy để lại nhiều tác hại xấu cho đời sống xã hội, sự bình yên của cộng đồng và chính bản thân người sử dụng. Hành vi mua bán và tàng trữ ma túy nhằm mục đích để bán của Phan Thị Lệ T là rất nguy hiểm cho xã hội. Bản thân bị cáo hoàn toàn nhận thức rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì háms lợi mà bị cáo bất chấp pháp luật để thực hiện tội phạm. Do đó cần phải áp dụng một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra để nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Bị cáo Phan Thị Lệ T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là phụ nữ có thai. Vì vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm n, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo là phù hợp. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo T không có nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Đối với đối tượng tên “Tý” đã bán ma túy cho bị cáo T vào ngày 04/6/2020 tại khu vực quảng trường Đại Đoàn Kết thuộc phường Hoa Lư, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng tên “Tý” này. Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ tiếp tục xác minh, khi có kết quả xác minh sẽ xử lý sau. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với Nguyễn Văn H là người đã mua ma túy của T để sử dụng cho bản thân. Khi bị bắt quả tang đã thu giữ ma túy trên người của H. Tuy nhiên, kết quả giám định ma túy thu giữ trên người của H không đủ khối lượng theo quy định để xử lý hình sự đối với H về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Công an huyện Đ đã xử phạt hành chính đối với Nguyễn Văn H là phù hợp.

[7] Về vật chứng của vụ án:

+ 0,0092 gam chất màu trắng, dạng tinh thể (loại Methamphetamin) trong 01 (một) gói nilong, thuộc bì thư ghi “01” và vỏ bao gói, bên trong có chứa ma túy, tất cả được niêm phong trong bì công văn Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Gia Lai, có đặc điểm: mặt trước ghi “01”, tại mép dán mặt sau có các hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, nội dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI * PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” và các chữ ký của các ông Lê Thế Thành, Lê Tiến Long, Bùi Sỹ Thà, Lê Văn Thắng

+ 0,1114 gam chất màu trắng, dạng tinh thể (loại Methamphetamin) trong 02 (hai) gói nilong, thuộc bì thư ghi “02” và vỏ bao gói, bên trong có chứa ma túy, tất cả được niêm phong trong bì công văn Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Gia Lai, có đặc điểm: mặt trước ghi “02”, tại mép dán mặt sau có các hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, nội dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI * PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” và các chữ ký của các ông Lê Thế Thành, Lê Tiến Long, Bùi Sỹ Thà, Lê Văn Thắng.

+ 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu trắng, bên ngoài có ghi EAGLE

Là chất cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng. Vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) điện thoại di động, mặt trước màu đen, mặt sau màu trắng có ghi chữ Oppo.

+ 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt sau có ghi chữ Nokia.

+ Số tiền mặt 500.000 đồng Việt Nam, bao gồm: 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng, 02 tờ mệnh giá 200.000 đồng.

Là công cụ và tiền liên quan đến tội phạm. Vì vậy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo Phan Thị Lệ T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- khoản 1 Điều 251; các Điều 38, 50; các điểm n, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo Phan Thị Lệ T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Phan Thị Lệ T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam chấp hành án được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam trước đây từ ngày 04/6/2020 đến ngày 10/9/2020.

Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 0,0092 gam chất màu trắng, dạng tinh thể (loại Methamphetamin) trong 01 (một) gói nilong, thuộc bì thư ghi “01” và vỏ bao gói, bên trong có chứa ma túy, tất cả được niêm phong trong bì công văn Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Gia Lai, có đặc điểm: mặt trước ghi “01”, tại mép dán mặt sau có các hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, nội dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI * PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” và các chữ ký của các ông Lê Thế Thành, Lê Tiến Long, Bùi Sỹ Thà, Lê Văn Thắng

+ 0,1114 gam chất màu trắng, dạng tinh thể (loại Methamphetamin) trong 02 (hai) gói nilong, thuộc bì thư ghi “02” và vỏ bao gói, bên trong có chứa ma túy, tất cả được niêm phong trong bì công văn Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Gia Lai, có đặc điểm: mặt trước ghi “02”, tại mép dán mặt sau có các hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, nội dung “CÔNG AN TỈNH GIA LAI * PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” và các chữ ký của các ông Lê Thế Thành, Lê Tiến Long, Bùi Sỹ Thà, Lê Văn Thắng.

+ 01 (một) vỏ bao thuốc lá màu trắng, bên ngoài có ghi EAGLE.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động, mặt trước màu đen, mặt sau màu trắng có ghi chữ Oppo.

+ 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt sau có ghi chữ Nokia.

+ Số tiền mặt 500.000 đồng Việt Nam, bao gồm: 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng, 02 tờ mệnh giá 200.000 đồng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/9/2020 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ.

Về án phí:

Buộc bị cáo Phan Thị Lệ T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/9/2020) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- THADS;
- Lưu hồ sơ/VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Đặng Anh Việt